TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐĂK LĂK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **10**/2024/HS-ST
Ngày 13/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR – TỈNH ĐĂK LĂK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Lợi Niê

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Minh Mẫn, bà Hà Thị Hương

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Đức Đuống – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk

- Đại diện VKS huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành - Chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 13/3/2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2024/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/ QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM VĂN Q**. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03/3/1990, tại tỉnh Đăk Lăk;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 5, xã Ea P, huyện Ea K, tỉnh ĐL.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Q (đã chết), con bà Phạm Thị T - sinh năm 1968. Hiện nay mẹ bị cáo đang sinh sống tại: Thôn 5, xã Ea P, huyện Ea K, tỉnh ĐL. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/12/2023 đến ngày 20/12/2023 bị khởi tố và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Hiện nay bị cáo đang tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Chí Th (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn 1, xã Cư S, huyện Cư M, tỉnh ĐL.

2. Ông Bùi Ngọc Th (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn 1, xã Cư S, huyện Cư M, tỉnh ĐL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 11/12/2023, tại thôn 6, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk tổ công tác của Công an huyện Cư M'gar phát hiện bắt quả tang đối tượng Phạm Văn Q có biểu hiện nghi vấn buôn bán hàng cấm là pháo nổ. Tại thời điểm bắt quả tang, phát hiện Q đang giữ 01 thùng carton, bên trong thùng carton có 05 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm bên ngoài có in hình hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hình hộp này có 49 (bốn mươi chín ống hình trụ tròn); 05 bịch nylon kích thước (23x16)cm, bên trong mỗi túi nylon này đều chứa các khối hình cầu nhiều màu sắc có đường kính 2,5cm, ở trên mỗi quả cầu đều được nối với 01 dây cháy chậm dài 2,5cm. Q khai nhận toàn bộ tang vật trên đều là pháo nổ mà Q mua của một người có tài khoản Messenger là "Nguyễn Th" tại Thành phố Hồ Chí Minh mang về để bán cho một người tại Cư Suê, huyện Cư M'gar có tài khoản Messenger là "Bé X". Khi Q mang toàn bộ số pháo trên đến khu vực thôn 6, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Sau đó, lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q về hành vi buôn bán hàng cấm, tạm giữ và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 1094/KL-KTHS, ngày 19/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

+ 05 (năm) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ "49 SHOT CAKE - FL2049", bên trong mỗi hộp có 49 (bốn mươi chín) vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong 01 (một) thùng giấy các tông chuyển đến giám định đều là Pháo hoa nổ, tổng khối lượng là 9,0kg.

+ 05 (năm) bì nilon trong suốt, bên trong mỗi bì nilon có 100 (một trăm) vật hình cầu bằng nhựa, đường kính 2,5cm, đều có gắn đoạn dây màu xanh đựng trong 01 (một) thùng giấy các tông chuyển đến giám định đều là Pháo nổ, có tổng khối lượng là 2,2kg.

Như vậy, tổng khối lượng hàng cấm (Pháo hoa nổ và pháo nổ) mà Phạm Văn Q buôn bán trái phép là 11,2kg.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: Ngày 11/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar tạm giữ mẫu vật sau khi trích giám định, còn lại: 03 hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu, in chữ "49 SHOT CAKE – FL2049", tổng khối lượng 5,3kg; 03 bì nilon trong suốt, bên trong mỗi bì nilon có 100 vật hình cầu bằng nhựa, đường kính 2,5cm, đều có gắn đoạn dây màu xanh, tổng khối lượng 1,3kg. đã được niêm phong; 01 điện thoại di động hiệu Realme C55, số imei 1: 864213066156197, số imei 2: 864213066156161; thẻ sim số: 0772178680.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 20/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội: "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự;

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Q khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q, phạm tội **Buôn bán hàng cấm.**

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s,p khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn Q với mức từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, đề nghị:

- Tịch thu tiêu huỷ 03 hộp giấy có khối lượng 5,3 kg; 03 bì nilon có khối lượng 1,3 kg là pháo còn lại sau khi giám định.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Realme C55 của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận bào chữa gì mà chỉ mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh tụng tài phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức án đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 11/12/2023, tại thôn 6, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk, Phạm Văn Q có hành vi buôn bán hàng cấm là pháo nổ và pháo hoa nổ trái phép với tổng khối lượng là 11,2kg thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm", tội phạm và hình phat được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) ..., buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam; ..."

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với pháo nổ. Hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước nhất là trong những năm qua Nhà nước ta luôn tuyên truyền nghiêm cấm các hành vi buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng các loại pháo. Để nhằm góp phần ngăn ngừa, răn đe, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến pháo nổ Đảng và Nhà nước ta đã áp dụng nhiều biện pháp, hình thức để tuyên truyền vận động nhân dân không tham gia sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, đốt pháo trái phép nhưng vì động cơ cá nhân muốn hưởng lợi bất chính nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung về tội phạm.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bản thân của bị cáo là người khiếm khuyết về cơ thể (bị khuyết tật đôi chân nặng) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s,p khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, từ trước tới nay chưa có vi phạm pháp luật, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội thuộc loại tội *"xâm phạm trật tự công cộng"*, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà vẫn có thể cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với đối tượng sử dụng Messenger tên "Nguyễn Th" là người bán pháo cho bị cáo và đối tượng sử dụng Messenger tên "Bé X" là người đặt mua pháo của bị cáo. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch của hai đối tượng này nên chưa có cơ sở để xử lý, vì vậy cơ quan điều tra có kế tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào xác định được nhân thân lai lịch và làm rõ hành vi của hai đối tượng này thì sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 03 hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu, in chữ "49 SHOT CAKE – FL2049", tổng khối lượng 5,3kg; 03 bì nilon trong suốt, bên trong mỗi bì nilon có 100 vật hình cầu bằng nhựa, đường kính 2,5cm, đều có gắn đoạn dây màu xanh, tổng khối lượng 1,3kg, đã được niêm phong hoàn lại sau giám định đây là vật chứng của vụ án, là hàng hóa mà nhà nước cấm sản xuất, buôn bán và lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối 01 điện thoại di động hiệu Realme C55, số imei 1: 864213066156197, số imei 2: 864213066156161; thẻ sim số: 0772178680 của bị cáo Q sử dụng để liên lạc mua bán pháo nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Q phạm tội: *"Buôn bán hàng cấm"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s,p khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về cho Uỷ ban nhân dân xã Ea P, huyện Ea K, tỉnh ĐL quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 03 hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu, in chữ "49 SHOT CAKE – FL2049", tổng khối lượng 5,3kg; 03 bì nilon trong suốt, bên trong mỗi bì nilon có 100 vật hình cầu bằng nhựa, đường kính 2,5cm, đều có gắn đoạn dây màu xanh, tổng khối lượng 1,3kg.

+ Tuyên tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Realme C55, số imei 1: 864213066156197, số imei 2: 864213066156161; thẻ sim số: 0772178680.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Cư M'gar và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Cư M'gar ngày 21/02/2024).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận
- *TAND tỉnh Đăk Lăk;*
- *VKSND tỉnh Đăk Lăk;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đăk Lăk;*
- *CA huyện, VKSND huyện CưM'gar;*
- *THA Dân sự, THA hình sự;*
- *UBND xã Ea Păl, huyện Krông Păk;*
- *Bị cáo, đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, lưu VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Lợi Niê

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận
- *TAND tỉnh Đăk Lăk;*
- *VKSND tỉnh Đăk Lăk;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đăk Lăk;*
- *CA huyện, VKSND huyện CưM'gar;*
- *THA Dân sự, T H A hình sự;*
- *TT Ea Tling, Cư Jut, Đăk Nông;*
- *Bị cáo, đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, lưu VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Lợi Niê